

Số: /TB-KHCN

Bắc Giang, ngày tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO

Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023

Đơn vị được thông báo: Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

Mã chương: 417

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023 của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TCĐLCL) Bắc Giang và Biên bản xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 ngày 15/3/2023 giữa Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) Bắc Giang và Chi cục TCĐLCL Bắc Giang;

Sở KH&CN Bắc Giang thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 của Chi cục TCĐLCL Bắc Giang như sau:

A. Phần số liệu

I. Số liệu quyết toán

1. Nguồn thu phí, lệ phí

- Tổng số thu trong năm: 4.950.000 đồng.
- Số phải nộp ngân sách nhà nước: 4.950.000 đồng
- Số phí được khấu trừ, để lại: 0 đồng.

(Chi tiết kèm theo Phụ lục I-Mẫu biểu 2a đính kèm)

2. Quyết toán chi ngân sách:

2.2.1. Số dư kinh phí năm trước chuyển sang : 0 đồng.

2.2.2. Dự toán được giao đầu năm: 5.020.000.000 đồng.

Trong đó: - Kinh phí thực hiện tự chủ: 1.780.000.000 đồng.

- Kinh phí không thực hiện tự chủ: 2.500.000.000 đồng.

- Kinh phí sự nghiệp khoa học: 740.000.000 đồng.

2.2.3. Dự toán bổ sung trong năm: 877.000.000 đồng.

Trong đó:

- Kinh phí thực hiện tự chủ: 142.000.000 đồng (Bổ sung theo Quyết định số 1252/QĐ-UBND ngày 14/11/2023)

- Kinh phí không thực hiện tự chủ: 735.000.000 đồng (Bổ sung theo Quyết định số 1042/QĐ-UBND ngày 22/9/2023)

2.2.4. Dự toán thu hồi trong năm do không thực hiện (theo Quyết định số 1391/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND tỉnh): 253.890.000 đồng.

Trong đó: - Kinh phí thực hiện tự chủ: 0 đồng.

- Kinh phí không thực hiện tự chủ: 253.890.000 đồng.

- Kinh phí sự nghiệp khoa học: 0 đồng.

2.2.5. Dự toán được phép sử dụng trong năm: 5.643.110.000 đồng.

Trong đó: - Kinh phí thực hiện tự chủ: 1.922.000.000 đồng.

- Kinh phí không thực hiện tự chủ: 2.981.110.000 đồng.

- Kinh phí sự nghiệp khoa học: 740.000.000 đồng.

2.2.6. Kinh phí thực nhận trong năm: 5.376.822.700 đồng.

Trong đó: - Kinh phí thực hiện tự chủ: 1.842.823.500 đồng.

- Kinh phí không thực hiện tự chủ: 2.810.303.200 đồng.

- Kinh phí sự nghiệp khoa học: 723.696.000 đồng.

2.2.7. Kinh phí đơn vị đề nghị quyết toán: 5.376.822.700 đồng.

Trong đó: - Kinh phí thực hiện tự chủ: 1.842.823.500 đồng.

- Kinh phí không thực hiện tự chủ: 2.810.303.200 đồng.

- Kinh phí sự nghiệp khoa học: 723.696.000 đồng.

2.2.8. Kinh phí thẩm định quyết toán: 5.376.822.700 đồng.

Trong đó: - Kinh phí thực hiện tự chủ: 1.842.823.500 đồng.

- Kinh phí không thực hiện tự chủ: 2.810.303.200 đồng.

- Kinh phí sự nghiệp khoa học: 723.696.000 đồng.

2.2.9. Kinh phí hủy bỏ trong năm: 266.287.300 đồng.

Trong đó: - Kinh phí thực hiện tự chủ: 79.176.500 đồng.

- Kinh phí không thực hiện tự chủ: 170.806.800 đồng.

- Kinh phí sự nghiệp khoa học: 16.304.000 đồng.

2.2.9. Số dư dự toán được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 0 đồng

(Số liệu chi tiết theo Phụ lục III- Mẫu 2c đính kèm)

II. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính

Đơn vị nghiêm túc chấp hành kiến nghị của cơ quan Thanh tra theo Kết luận số 07/KL-TTr ngày 04/01/2024 của Thanh tra tỉnh Bắc Giang về việc Kết luận

thanh tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao đối với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2020-2022; cụ thể:

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 21.400.000 đồng.
- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 21.400.000 đồng.
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng.

III. Thuyết minh số liệu quyết toán

- Các nhiệm vụ chi của Chi cục TCĐLCL đã hoàn thành đúng quy định.
- Dự toán được giao bổ sung trong năm: 877.000.000 đồng, bao gồm:
 - + Kinh phí thực hiện tăng lương cơ sở: 142.000.000 đồng (Bổ sung theo Quyết định số 1252/QĐ-UBND ngày 14/11/2023).
 - + Kinh phí thực hiện Nghị quyết số 43/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang: 735.000.000 đồng (Bổ sung theo Quyết định số 1042/QĐ-UBND ngày 22/9/2023)
 - Kinh phí chuyển năm sau: 0 đồng.
 - Kinh phí huỷ dự toán: 266.287.300 đồng; gồm:
 - + Kinh phí thực hiện tự chủ: 79.176.500 đồng, bao gồm: Quỹ lương và các khoản trích theo lương do cán bộ chuyển công tác.
 - + Kinh phí không thực hiện tự chủ: 170.806.800 đồng. Bao gồm:
 - * Thực hiện Kế hoạch số 408/KH-UBND ngày 29/8/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về nâng cao năng suất, chất lượng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang: 51.977.000 đồng.
 - * Thực hiện Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 16/8/2020 của UBND tỉnh thực hiện Đề án "Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc" trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025: 8.054.800 đồng.
 - * Hoạt động của Ban chỉ đạo ISO và tập huấn chuyên môn: 10.775.000 đồng
 - * Hỗ trợ DN áp dụng hệ thống quản lý tiên tiến theo Nghị quyết 43/2022: 100.000.000 đồng.
- + Kinh phí sự nghiệp khoa học: 16.304.000 đồng.
- * Công tác kiểm tra, khảo sát về TCĐLCL: 1.055.400 đồng
- * Tham dự đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo: 40.000 đồng
- * Tổ chức hội nghị về TCĐLCL: 8.600 đồng
- * Khảo sát nhu cầu hỗ trợ doanh nghiệp về TBT: 15.200.000 đồng
- Dự toán thu hồi: 253.890.000 đồng, gồm:
 - + Kinh phí thực hiện tự chủ: 0 đồng.
 - + Kinh phí không thực hiện tự chủ: 253.890.000 đồng.

* Thực hiện Kế hoạch số 409/KH-UBND ngày 30/8/2021 của UBND tỉnh về triển khai Đề án "Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Bắc Giang: 40.924.000 đồng.

* Thực hiện Kế hoạch số 408/KH-UBND ngày 29/8/2021 của UBND tỉnh về Nâng cao năng suất và chất lượng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025: 197.236.000 đồng

* Tiết kiệm do đấu thầu mua sắm tập trung: 15.730.000 đồng.

+ Kinh phí sự nghiệp khoa học: 0 đồng.

- Nộp ngân sách nhà nước: 48.279.000 đồng, gồm:

+ Phí, lệ phí: 5.950.000 đồng.

+ Thuế thu nhập cá nhân: 20.929.000 đồng.

+ Nộp theo KL thanh tra: 21.400.000 đồng

- Năm 2023, Chi cục TCĐLCL giảm 01 công chức do nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân (Ông Hoàng Văn Long).

- Các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của Quỹ: Không phát sinh

B. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động:

Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 39.033.738 đồng, trong đó:

+ Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính: 39.000.000 đồng

+ Trích lập các Quỹ: 0 đồng

+ Kinh phí cải cách tiền lương: 0 đồng

(Chi tiết theo Phụ lục II-Mẫu biểu 2b kèm theo)

C. Nhận xét và kiến nghị

1. Nhận xét

- Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán: Đơn vị nộp báo cáo quyết toán đúng thời gian quy định.

- Về các mẫu biểu báo cáo quyết toán: Đơn vị đã lập báo cáo năm đúng quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính và Thông tư số 99/2018/TT-BTC ngày 01/11/2018 của Bộ Tài chính.

- Về thực hiện xét duyệt quyết toán năm đối với đơn vị dự toán cấp dưới, đơn vị trực thuộc: Không phát sinh nội dung này.

- Về chấp hành các quy định của Nhà nước:

+ Ban hành quy chế chi tiêu nội bộ: Đơn vị ban hành quy chế chi tiêu nội bộ theo đúng quy định.

+ Lập, phân bổ dự toán giao: Đơn vị lập dự toán trong năm chưa sát với tình hình thực tế, dẫn đến tình trạng hủy bỏ kinh phí cuối năm.

+ Về mua sắm, sửa chữa tài sản: Đơn vị thực hiện đúng chế độ quy định.

+ Về công khai: Đơn vị thực hiện công khai dự toán, quyết toán, tình hình sử dụng kinh phí theo quy định.

+ Chế độ thu, nộp ngân sách nhà nước: Đơn vị thực hiện đúng chế độ quy định.

+ Chế độ chi tiêu: Đơn vị thực hiện đúng chế độ quy định.

+ Hạch toán thu, chi mục lục ngân sách: Thực hiện theo đúng quy định.

- Về thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, thanh tra và cơ quan tài chính: Đơn vị đã nộp NSNN theo Kết luận số 07/KL-TTr ngày 04/01/2024 của Thanh tra tỉnh Bắc Giang về việc Kết luận thanh tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao đối với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2020-2022, số tiền 21.400.000 đồng (Kinh phí thanh toán thuê xe ô tô cho cán bộ công chức đi làm việc không có dự toán được giao, không có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô).

2. Kiến nghị

- Đơn vị chịu trách nhiệm về tính pháp lý của toàn bộ chứng từ và số liệu quyết toán năm 2023 đã lập gửi Sở Khoa học và Công nghệ trước Nhà nước và Pháp luật.

- Căn cứ số liệu thông báo đề nghị đơn vị hạch toán theo đúng quy định hiện hành trên sổ sách kế toán và thực hiện nghiêm túc kiến nghị tại Biên bản xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 ngày 15/3/2024./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Bình